

Số: 52/2024/QĐST-HNGĐ

Hoài An, ngày 26 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 47/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Đinh Thị N**, sinh năm 1996;  
Địa chỉ: **Thôn T, xã B, huyện H, tỉnh Bình Định**.

Bị đơn: Ông **Lê Đình T**, sinh năm 1993;  
Địa chỉ: **Thôn T, xã B, huyện H, tỉnh Bình Định**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Đinh Thị N** và ông **Lê Đình T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà **Đinh Thị N** và ông **Lê Đình T** thỏa thuận giao 02 con chung tên **Lê Văn K**, sinh ngày 12/9/2013 và **Lê Bình K1**, sinh ngày 13/2/2015 cho bà **Đinh Thị N** tiếp tục nuôi dưỡng; ông **Lê Đình T** được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì

người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận ông **Lê Đình T** cấp dưỡng nuôi 02 con 01 tháng 1.000.000 (một triệu) đồng, từ tháng 4 năm 2024 đến khi 02 con đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ để miễn án phí khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn, bị đơn là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm, án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- Đương sự;
- VKSND huyện Hoài Ân;
- UBND xã Bok Tới;
- CC THADS huyện Hoài Ân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Việt Nam**